|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ THỰC HIỆN**  **THÔNG BÁO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

****  *Số: ...........*  *........, ngày.......tháng.....năm........*

Mẫu số: **01/TB-ĐVHT**

*Ban hành kèm theo Nghị định số.... của Chính phủ*

**THÔNG BÁO**

**Chỉ định đơn vị hợp thành tại Việt Nam chịu trách nhiệm kê khai, nộp thuế theo quy định về thuế tối thiểu toàn cầu**

1. Tên đơn vị thực hiện thông báo: ..................................................................................

2. Mã số thuế đã được cấp tại Việt Nam của đơn vị thực hiện thông báo (nếu có):

3. Địa chỉ trụ sở chính của đơn vị thực hiện thông báo: ..................................................

4. Tên Công ty mẹ tối cao: ................................................................................................

5. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty mẹ tối cao: .................................................................

6. Tên Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số: .........................................................

7. Địa chỉ trụ sở chính của Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số: ...........................

8. Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:

8.1. Tên đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai: ……….........................................

8.2. Mã số thuế đã được cấp tại Việt Nam:

8.3. Địa chỉ trụ sở chính…............……………..............................................................

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**CỦA ĐƠN VỊ THỰC HIỆN THÔNG BÁO** *Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)*

|  |
| --- |
| **HƯỚNG DẪN KÊ KHAI MẪU SỐ 01/TB-ĐVHT**  **1. Tên đơn vị thực hiện thông báo:** Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia nơi đơn vị thực hiện thông báo cư trú cấp.  **2. Mã số thuế đã được cấp tại Việt Nam của đơn vị thực hiện thông báo:** Ghi rõ mã số thuế do cơ quan thuế Việt Nam đã cấp (nếu có).  **3. Địa chỉ trụ sở chính của đơn vị thực hiện thông báo:** Ghi rõ địa chỉ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố, quốc gia.  **4. Tên Công ty mẹ tối cao:** Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia nơi Công ty mẹ tối cao cư trú cấp.  **5. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty mẹ tối cao:** Ghi rõ địa chỉ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố, quốc gia.  **Trường hợp Tập đoàn đa quốc gia thuộc đối tượng áp dụng của quy định Nghị quyết số 107/2023/QH15 và Tập đoàn đa quốc gia có Tập đoàn Liên doanh, Tập đoàn con có công mẹ tối cao là chủ sở hữu thiểu số áp dụng quy định QDMTT tại Việt Nam, thì đơn vị thực hiện thông báo khai mục 6 dưới đây:**  **6. Tên Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số:** Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia nơi Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số cư trú cấp.  **7. Địa chỉ trụ sở chính của Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số:** Ghi rõ địa chỉ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố, quốc gia.  **8. Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai**  Đơn vị thực hiện thông báo kê khai rõ ràng, đầy đủ thông tin đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai được chỉ định:  - Tên đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai: Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam cấp.  - Mã số thuế đã được cấp tại Việt Nam: Ghi rõ mã số thuế do cơ quan thuế Việt Nam đã cấp.  - Địa chỉ trụ sở chính: Ghi rõ địa chỉ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố, quốc gia. |